



ISSN: 1859 - 042X
Số 6
2018

TẠP CHÍ
Môi trường

CƠ QUAN CỦA TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG

VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION MAGAZINE (VEM) Website: tapchimoitruong.vn



- **Cùng hành động vì một Hành tinh có sức chống chịu tốt, bền vững và tràn đầy sức sống**
- **Tăng cường kiểm soát rác thải nhựa vùng ven biển Việt Nam**
- **Di sản thiên nhiên thế giới VQG Phong Nha - Kẻ Bàng: 15 năm bảo tồn và phát huy giá trị di sản**



HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

TS. Nguyễn Văn Tài
(Chủ tịch)
GS. TS. Đặng Kim Chi
TS. Mai Thanh Dung
GS. TSKH. Phạm Ngọc Đăng
TS. Nguyễn Thế Đồng
GS. TS. Nguyễn Văn Phước
TS. Nguyễn Ngọc Sinh
PGS. TS. Nguyễn Danh Sơn
PGS. TS. Lê Kế Sơn
PGS. TS. Lê Văn Thắng
GS. TS. Trần Thục
TS. Hoàng Văn Thúc
PGS. TS. Trương Mạnh Tiến
GS. TS. Lê Văn Trình
GS. TS. Nguyễn Anh Tuấn
TS. Hoàng Dương Tùng
GS. TS. Bùi Cách Tuyến

TỔNG BIÊN TẬP

Đỗ Thanh Thủy
Tel: (024) 61281438

● **Trụ sở tại Hà Nội:** Tầng 7, Lô E2,
phố Dương Đình Nghệ,
phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
Phòng Trị sự: (024) 66569135
Phòng Biên tập: (024) 61281446
Fax: (024) 39412053

Email: tapchimoitruongtcmt@vea.gov.vn

● **Thường trú tại TP. Hồ Chí Minh:**
Phòng A 403, Tầng 4 - Khu liên cơ quan
Bộ TN&MT, số 200 Lý Chính Thắng, phường 9,
quận 3, TP.HCM
Tel: (028) 66814471 - Fax: (028) 62676875
Email: tcmtphianam@gmail.com

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Số 1347/GP-BTTTT cấp ngày 23/8/2011

Thiết kế mỹ thuật: Nguyễn Việt Hưng

Bìa: Kỳ họp lần thứ 6 Đại hội đồng
Quý môi trường toàn cầu

Ảnh: Thống Nhất - TTXVN

Chế bản & in:

Công ty CP in Văn hóa truyền thông Hà Nội

Số 6/2018

Giá: 20.000đ



SỰ KIỆN - HOẠT ĐỘNG

- [8] ● Cùng hành động vì một Hành tinh có sức chống chịu tốt, bền vững và tràn đầy sức sống
- [9] ● Việt Nam cam kết cùng cộng đồng quốc tế thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững
- [11] ● Chung tay giữ màu xanh của biển
- [12] ● Lan tỏa các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới năm 2018
- [15] ● Diễn đàn Nhà báo với môi trường và biển đảo năm 2018

LUẬT PHÁP - CHÍNH SÁCH

- [16] ● Bộ trưởng Bộ TN&MT Trần Hồng Hà trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội: Thẳng thắn, rõ ràng và trách nhiệm
- [19] TẠ ĐÌNH THI: Tăng cường kiểm soát rác thải nhựa vùng ven biển Việt Nam
- [22] TRẦN CHÂU: Bình Định: Tập trung triển khai công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường
- [26] NGUYỄN HỒNG NGUYỄN: Bình Dương hướng tới xây dựng thành phố thông minh, hiện đại thân thiện môi trường

TRAO ĐỔI - DIỄN ĐÀN

- [28] NGÔ VĂN CƯỜNG: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ môi trường
- [29] LÊ CHÂN HÀO: Lực lượng vũ trang tỉnh Lai Châu cùng nhân dân xây dựng nông thôn mới
- [31] NGUYỄN THU HÀ: Hội Nông dân TP. Hà Nội: Đóng góp thiết thực cho môi trường nông thôn
- [32] NGUYỄN THẾ HINH: Nâng cao hiệu quả sử dụng rơm, rạ nhằm giảm ô nhiễm môi trường





Xác định môi trường là một trong những tiêu chí khó thực hiện tại địa bàn nông thôn, các cấp HND TP đã chỉ đạo HND các huyện, thị xã phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên thực hiện mô hình “5 không, 3 sạch”, “Sạch nhà, tốt ruộng”; Phong trào “Ngày Thứ bảy, Chủ nhật xanh”... Đồng thời, các cơ sở Hội đã thành lập, duy trì sinh hoạt nhiều loại hình câu lạc bộ (CLB) BVMT, tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên nông dân về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong xây dựng NTM; Khuyến khích tinh thần tương trợ, giúp đỡ nhau sản xuất kinh doanh và thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn môi trường nông thôn... Qua đó, các cấp Hội đã chỉ đạo xây dựng được 469 mô hình nông dân tham gia BVMT; thành lập gần 300 CLB “Thu gom vỏ chai, lọ thuốc bảo vệ thực vật” trên đồng ruộng; Các chi hội đăng ký đảm nhận 2.174 đoạn đường tự quản BVMT; 56.000 lượt hội viên nông dân đăng ký tham gia diệt lăng quăng, bọ gậy, vệ sinh đường làng, ngõ xóm vào các ngày Thứ bảy, Chủ nhật hàng tuần.

Để giữ lửa phong trào xây dựng NTM trong toàn dân, thời gian tới, các cấp HND TP. Hà Nội sẽ giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã hoàn thành; thường xuyên đổi mới phương thức hoạt động; tiếp tục phổ biến các tiêu chí về xây dựng NTM, phát huy sức mạnh, vai trò chủ thể của lực lượng nông dân trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng NTM”, góp phần đưa phong trào xây dựng NTM đi vào chiều sâu và hiệu quả■

Nâng cao hiệu quả sử dụng rơm, rạ nhằm giảm ô nhiễm môi trường

TS. NGUYỄN THẾ HINH
Bộ NN&PTNT

Hiện tượng đốt rơm, rạ ngoài đồng ruộng đã và đang gây ô nhiễm môi trường ở nhiều nơi. Nguyên nhân chính là do chi phí thu gom thủ công rơm, rạ cao nên nông dân lựa chọn biện pháp đốt, nhằm giải phóng đất đai cho vụ mùa tiếp theo. Nhìn từ góc độ khác, rơm, rạ là nguồn tài nguyên có giá trị có thể sử dụng cho nhiều hoạt động đem lại lợi ích cho nền kinh tế. Do vậy, cần nghiên cứu xây dựng chuỗi giá trị, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm từ rơm, rạ nhằm tăng cường sử dụng nguồn tài nguyên này, đồng thời giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

THỰC TRẠNG CHUỖI GIÁ TRỊ THU GOM, CHẾ BIẾN VÀ SỬ DỤNG RƠM, RẠ TẠI VIỆT NAM

Theo số liệu thống kê của Cục Trồng trọt, trong những năm gần đây, Việt Nam sản xuất khoảng 40 - 44 triệu tấn lúa gạo hàng năm. Với tỷ lệ cứ 1 tấn lúa sẽ có 1 tấn phụ phẩm rơm, rạ, hàng năm nước ta có một khối lượng khổng lồ phụ phẩm rơm, rạ. Nguồn nguyên liệu rơm, rạ được chia ra là 2 loại chính: rơm và gốc rạ. Nguyên liệu rơm thường được thu mua hoặc đem về sử dụng trong khi gốc rạ người dân thường để ải ngoài đồng, sau đó cây lật đất để làm phân bón cho vụ tiếp theo. Do nhu cầu thâm canh nên nhiều người dân lựa chọn giải pháp để khô để nhanh chóng giải phóng đất cho trồng trọt vụ mùa tiếp theo. Việc nông dân đốt rơm, rạ ngoài đồng không những gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng mà còn gây ra nhiều hệ lụy như lãng phí tài nguyên phụ phẩm nông nghiệp, làm cho đất đai bị khô, chai cứng, phần tro sót lại chút ít khoáng chất (P, K, Ca, Si, ...) không giúp ích cho cây trồng.

Còn theo kết quả khảo sát của Dự án Hỗ trợ Nông nghiệp các bon thấp (LCASP), chuỗi giá trị thu gom và sử dụng rơm chỉ mới hình thành ở một số tỉnh phía Nam. Chuỗi giá trị thu

gom rơm chưa hình thành ở các tỉnh phía Bắc là do quy mô ruộng đồng nhỏ, manh mún, khó áp dụng các biện pháp cơ giới hóa để thu gom rơm. Mặt khác, tỷ lệ thu gom rơm ở các vụ lúa cũng khác nhau: vụ Đông Xuân có thời tiết ẩm ướt người dân ít thu gom rơm hơn vụ Thu Đông và Hè Thu có khí hậu khô ráo hơn.

Tại tỉnh Hậu Giang, phân tích chuỗi giá trị rơm năm 2017 sau khi thu hoạch cho thấy, bà con nông dân thường bán rơm tại ruộng cho chủ máy cuộn với giá thành khoảng 500 - 700 nghìn đồng/ha đất. Chủ máy cuộn thường thu hoạch 130 - 150 cuộn rơm/ha và bán với giá trị khoảng 12 - 14 nghìn đồng/cuộn, tính ra khoảng 2 - 2,5 tấn rơm cuộn/ha. Đối với rơm thu mua làm thức ăn cho gia súc, chủ vừa thường cuộn rơm nhỏ hơn khoảng 12 - 16 kg/cuộn, đối với rơm, rạ cho trồng nấm, chủ vừa thường thu mua cuộn rơm từ 20 - 22 kg/cuộn. Các chủ vừa tiếp tục bán cho các đầu mối thu mua với giá 20 - 22 nghìn đồng/cuộn và các chủ vừa đầu mối bán cho người dùng với mức giá 28 - 30 nghìn đồng/cuộn. Tỷ lệ thu mua rơm làm thức ăn gia súc chiếm khoảng 40% tổng lượng rơm và 60% còn lại được thu mua cho trồng nấm rơm và các mục đích khác. Thị trường thu mua rơm của tỉnh Hậu Giang chủ yếu là các trang trại chăn



nuôi tại các tỉnh Bình Thuận, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Vũng Tàu, Trà Vinh, Bến Tre và thị trường thu mua rơm cho trồng nấm là các tỉnh Đồng Tháp, Vĩnh Long... Trong giai đoạn từ 2013 - 2016, do phát triển mạnh của công nghệ cơ giới hóa trong thu gom, giá rơm đã tăng lên gần gấp đôi từ 260 nghìn đồng lên 520 nghìn đồng/ha, giá bán rơm cuộn tại ruộng đã giảm khoảng 35% và giá rơm cuộn bán trên thị trường giảm 17%. Công nghệ máy thu gom rơm đã có thay đổi nhanh chóng trong 5 năm gần đây, từ máy thu gom rơm rời đến máy cuộn tại ruộng và gần đây nhất là máy cuộn rơm đưa lên thùng xe giúp tiết kiệm chi phí nhân công, giảm đáng kể giá thành thu gom.

Hiện tại, rơm được thu mua để làm thức ăn gia súc với số lượng lớn. Lượng cung cấp rơm làm thức ăn gia súc không đủ nhu cầu khiến một số trang trại phải nhập khẩu rơm đã xử lý với giá 400 USD/ tấn. Hiện nay, trang trại bò sữa của TH Truemilk tại miền Trung đang thu mua rơm với giá khoảng 3,2 triệu đồng/tấn. Ước tính khoảng 40% lượng rơm thu mua trong chuỗi giá trị ở Hậu Giang được sử dụng làm thức ăn chăn nuôi.

Bên cạnh đó, rơm còn được thu mua để trồng nấm. Tỷ suất lợi nhuận trồng nấm rơm khá cao: 10 kg rơm khô sẽ cho ra 2 kg nấm, phụ phẩm sau trồng nấm có thể được sử dụng làm phân bón hữu cơ. Tuy nhiên, thị trường nấm rơm hiện tại không lớn và chi phí bảo quản nấm cao nên thu nhập từ trồng nấm rơm không ổn định. Tỷ lệ thu mua rơm cho trồng nấm chỉ dao động từ 10 - 30% lượng rơm thu mua tại tỉnh Hậu Giang.

Ngoài ra, rơm còn được thu gom để làm đệm lót cho nông sản, đệm lót sinh học, vật liệu che phủ đất, làm viên nhiên liệu đốt lò hơi, phân bón hữu cơ, than sinh học, làm ván chịu nhiệt, đồ thủ công mỹ nghệ, làm giấy... Hiện chưa thống kê được tỷ lệ sử dụng rơm cho các mục đích khác. Tuy nhiên, tùy vào chất lượng và giá thành rơm tại các thời điểm khác nhau người dân sẽ linh hoạt sử dụng rơm theo điều tiết của thị trường.

Chuỗi giá trị sử dụng gốc rạ cho các mục đích kinh tế chưa được hình thành. Nguyên nhân là do gốc rạ rất khó thu gom và thường bị người dân vớt bỏ tại ruộng. Ở nhiều nơi, người dân để khô gốc rạ tại ruộng và đốt bỏ để nhanh chóng giải phóng đất cho trồng vụ tiếp theo. Một số địa bàn khác, người dân để ải gốc rạ tại ruộng và cây lặt đất để làm phân bón hữu cơ. Tuy nhiên, việc để gốc rạ tại ruộng đôi khi gây hậu quả xấu cho cây trồng như là nguồn lây lan sâu bệnh, gây ngộ độc hữu cơ cho lúa, làm tăng phát thải khí nhà kính (khí mê tan)... Tính toán của các nhà khoa học cho thấy, việc đốt rơm, rạ ngoài đồng có thể giúp kiểm soát cỏ dại và côn trùng nhưng lại



▲ Máy cuộn rơm tự hành do Việt Nam sản xuất có giá khoảng 280 triệu đồng

gây thất thoát 100% lượng ni tơ, 20 - 25% lượng photpho và ka li, loại bỏ chất hữu cơ trong đất, làm giảm vi sinh vật có lợi trong đất, gây ô nhiễm và phát thải khí nhà kính ở mức trung bình. Mặt khác, việc vùi các gốc rạ trong đất sẽ giúp tăng độ màu mỡ của đất, cân bằng dinh dưỡng trong sản xuất lúa nhưng lại tăng cường phát thải khí nhà kính, sâu bệnh và đôi khi gây ngộ độc hữu cơ cho lúa.

Gần đây, có một số chế phẩm vi sinh được giới thiệu để giúp nhanh chóng phân hủy gốc rạ tại ruộng để làm phân bón hữu cơ và giúp giải phóng đất cho vụ tiếp theo. Tuy nhiên, công nghệ này chưa được áp dụng phổ biến.

ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP SỬ DỤNG RƠM, RẠ, NHĂM GIẢM Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG

Để nâng cao hiệu quả sử dụng rơm, rạ, Nhà nước cần hỗ trợ các nghiên cứu đẩy nhanh việc đưa máy móc phục vụ công tác thu gom rơm ở miền Bắc. Cụ thể, cần đưa vào sử dụng các loại máy cuộn rơm quy mô nhỏ, vận chuyển linh hoạt, phù hợp với điều kiện đồng ruộng miền Bắc; Nghiên cứu máy cắt gốc rạ kết hợp với máy cuộn rơm để tăng tỷ lệ thu gom rơm, rạ.

Ngoài ra, Nhà nước cần hỗ trợ nghiên cứu lợi nhuận của các khâu trong chuỗi giá trị thu gom, sản xuất và sử dụng các sản phẩm từ rơm tại từng địa phương. Căn cứ vào kết quả nghiên cứu sẽ đề xuất chính sách nhằm hỗ trợ hình thành chuỗi giá trị thu gom, sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm từ rơm tại các địa bàn cụ thể trên miền Bắc và miền Trung.

Hỗ trợ, hoàn thiện công nghệ sử dụng rơm để sản xuất làm thức ăn chăn nuôi, phân bón hữu cơ, trồng nấm, làm viên năng lượng... nhằm đa dạng hóa các sản phẩm từ rơm, giúp ổn định thị trường và tăng giá trị lợi nhuận.

Đối với gốc rạ, việc thu gom rất khó khăn và chi phí cao. Do vậy, cần định hướng nghiên cứu để giúp người dân xử lý gốc rạ tại ruộng để làm phân bón hữu cơ; cần hỗ trợ các nghiên cứu sử dụng các chế phẩm sinh học nhằm phân hủy nhanh gốc rạ ngoài đồng để làm phân bón hữu cơ. Việc áp dụng cơ giới hóa nhằm tăng cường tỷ lệ thu gom rơm giúp giảm khối lượng gốc rạ cần phải xử lý trên đồng ruộng, qua đó giảm những tác hại về sâu bệnh, ngộ độc hữu cơ cho cây trồng cũng như phát thải khí nhà kính do để lại nhiều gốc rạ trên đồng ruộng■